

Số: /HD-SKHCHN

Sơn La, ngày 21 tháng 11 năm 2024

HƯỚNG DẪN

Một số nội dung về công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học và công nghệ, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trên địa bàn tỉnh Sơn La

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Luật khoa học và công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ về việc ban hành Điều lệ sáng kiến;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCHN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 14/2014/TT-BKHCHN ngày 11/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về đề tài; Thông tư số 11/2023/TT-BKHCHN ngày 11/6/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2014/TT-BKHCHN;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BKHCHN ngày 06/3/2015 quy định việc đánh giá và thẩm định kết quả thực hiện đề tài không sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 18/3/2015 của UBND tỉnh Sơn La về việc Ban hành Quy định đánh giá nghiệm thu đề tài cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Công văn số 5212/UBND-KGVX ngày 13/11/2024 về việc xây dựng hướng dẫn công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ (gọi tắt là đề tài) phục vụ công tác thi đua khen thưởng.

Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Hướng dẫn một số nội dung về công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài trên địa bàn tỉnh Sơn La phục vụ công tác thi đua,

khen thưởng (sau đây gọi là Hướng dẫn), gồm các nội dung như sau:

I. THẨM QUYỀN CÔNG NHẬN

1. Người có thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” theo quy định tại Điều 80 của Luật Thi đua, khen thưởng xem xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài trong phạm vi cơ sở tương ứng thẩm quyền.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài trong phạm vi tỉnh, toàn quốc.

II. CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG SÁNG KIẾN

1. Hồ sơ đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến

a) Hồ sơ đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến tại cơ sở (tại các sở, ban, ngành và tương đương; Ủy ban nhân dân huyện/thành phố, doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức kinh tế khác)

(1) Văn bản đề nghị của tác giả/đồng tác giả đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng sáng kiến trong phạm vi cơ sở, hoặc phạm vi trong tỉnh, phạm vi trong toàn quốc (ghi rõ năm đề nghị xét, công nhận).

(2) Văn bản của cơ sở công nhận sáng kiến đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng sáng kiến và danh sách sáng kiến đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở, trong tỉnh, toàn quốc. Trường hợp Thủ trưởng cơ sở xét công nhận sáng kiến và người có thẩm quyền xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến là một thì không yêu cầu có văn bản này.

(3) Giấy chứng nhận sáng kiến của cơ sở công nhận.

(4) Hồ sơ sáng kiến theo danh sách đề nghị, gồm Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến và tài liệu minh chứng sáng kiến đã được áp dụng có hiệu quả trong thực tiễn và có khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở, toàn tỉnh, toàn quốc.

b) Hồ sơ đề nghị công nhận trong tỉnh, toàn quốc

(1) Hồ sơ đề nghị công nhận cấp cơ sở

(2) Văn bản đề nghị của cấp cơ sở (các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố...) đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng sáng kiến trong tỉnh và toàn quốc (ghi rõ năm đề nghị); văn bản công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở.

Lưu ý: để thuận lợi cho việc xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; phạm vi ảnh hưởng của đề tài thì trong đơn yêu cầu công nhận sáng kiến, tác giả cần mô tả chi tiết, cụ thể nội dung đánh giá hiệu quả áp dụng sáng kiến tại cơ sở công nhận và cơ sở tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử; dự kiến khả năng áp dụng và điều kiện áp dụng tại các cơ sở trên địa bàn tỉnh, toàn quốc (có minh chứng - nếu có: văn bản triển khai, báo cáo thể hiện hiệu quả sáng kiến, văn bản phối hợp, hợp đồng chuyển

giao sáng kiến, văn bản xác nhận của tổ chức áp dụng sáng kiến, hình ảnh minh họa...).

Để xác định người trực tiếp tạo ra sáng kiến đối với sáng kiến có đồng tác giả tạo ra, thì trong đơn nêu rõ nội dung công việc từng người tham gia tạo ra sáng kiến (mỗi nội dung công việc chỉ có 01 người thực hiện chính) làm cơ sở xác định người trực tiếp, người cùng tạo ra sáng kiến.

2. Trình tự xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến

a) Cấp cơ sở

(1) Tiếp nhận hồ sơ

Người đứng đầu cấp cơ sở quy định Bộ phận, nơi tiếp nhận hồ sơ của các đơn vị cơ sở trực thuộc và hồ sơ của công chức, viên chức, người lao động thuộc đơn vị cấp cơ sở quản lý là thường trực Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến

Bộ phận Thường trực của Hội đồng được giao trách nhiệm tiếp nhận, tham mưu hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng sáng kiến; tiến hành rà soát, đối chiếu tính hợp lệ hồ sơ theo quy định; tổng hợp và trình Hội đồng xem xét, đánh giá.

(2) Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến

Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến cấp cơ sở do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền tặng danh hiệu thi đua quyết định thành lập, thành phần bao gồm Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng, uỷ viên thư ký, các thành viên có chuyên môn về lĩnh vực của sáng kiến, đại diện tổ chức công đoàn của cấp công nhận sáng kiến và các thành viên khác do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền tặng danh hiệu thi đua quyết định.

Hội đồng sáng kiến của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Hội đồng sáng kiến của huyện (gọi tắt Hội đồng cấp cơ sở) có thể đồng thời xét đánh giá công nhận sáng kiến và đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến đối với các sáng kiến của tác giả/đồng tác giả là cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý của các sở, ban, ngành và UBND các huyện. Trường hợp Thủ trưởng cơ sở xét công nhận sáng kiến và người có thẩm quyền xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến là một, Hội đồng cấp cơ sở có thể đồng thời xét công nhận sáng kiến và đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến khi đó thành phần, số lượng hồ sơ thực hiện theo điểm c, mục 2, hướng dẫn một số nội dung xét công nhận sáng kiến trên địa bàn tỉnh Sơn La ban hành kèm theo Công văn số 1984/SKHCN-QLKH&CN ngày 08/11/2024 của Sở Khoa học và Công nghệ.

Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng trong đó quy định cách thức để đánh giá sáng kiến có tính mới, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng cho phù

hợp làm căn cứ để người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền tặng danh hiệu thi đua công nhận.

(cấp cơ sở có thể tham khảo phiếu nhận xét đánh giá trong biểu mẫu A1-DGHD và mẫu A1.2-DGHD trong trường hợp đồng thời xét công nhận sáng kiến và công nhận hiệu quả, khả năng nhân rộng của sáng kiến kèm theo).

(3) Công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến tại cơ sở

- Các thành viên Hội đồng cấp cơ sở xem xét hồ sơ, đánh giá từng điều kiện tiêu chí về công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng sáng kiến.

- Đề xuất sáng kiến đủ điều kiện công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng tại cơ sở và đề xuất sáng kiến đủ điều kiện công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong tỉnh và toàn quốc (nếu có).

- Bộ phận Thường trực của Hội đồng cấp cơ sở căn cứ kết quả đánh giá và đề xuất của Hội đồng, hoàn chỉnh hồ sơ trình người đứng đầu ban hành văn bản công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cấp cơ sở; hoàn thiện hồ sơ gửi văn bản đề xuất xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng sáng kiến, đề tài trong phạm vi tỉnh, toàn quốc (nếu có).

b) Công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong tỉnh và toàn quốc

(1) Tiếp nhận hồ sơ

Sở Khoa học và Công nghệ (phòng Quản lý khoa học và công nghệ) tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi tỉnh và toàn quốc. Phòng Quản lý khoa học và công nghệ được giao trách nhiệm tiếp nhận, tham mưu hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng sáng kiến trong tỉnh và toàn quốc; tiến hành rà soát, đối chiếu tính hợp lệ hồ sơ theo quy định; tổng hợp và trình Hội đồng xem xét, đánh giá.

(2) Thành lập Hội đồng đánh giá cấp tỉnh

Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong tỉnh, toàn quốc do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập.

(3) Công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong tỉnh và toàn quốc

- Sáng kiến được xem xét để công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong phạm vi tỉnh, toàn quốc khi đã được công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở.

- Các thành viên Hội đồng cấp tỉnh xem xét hồ sơ, đánh giá từng điều kiện theo tiêu chí để trình công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng sáng kiến trong tỉnh và toàn quốc.

- Đề xuất sáng kiến đủ điều kiện công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trong tỉnh và toàn quốc.

- Sở Khoa học và Công nghệ - cơ quan thường trực của Hội đồng đánh giá công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến cấp tỉnh căn cứ kết quả đánh giá và đề xuất của Hội đồng, hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến.

III. CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA ĐỀ TÀI

1. Hồ sơ đề nghị công nhận

a) Cấp cơ sở

(1) Văn bản đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài trong phạm vi cơ sở hoặc trong tỉnh, toàn quốc của chủ nhiệm và thành viên tham gia.

(2) Biên bản nghiệm thu đề tài (bản sao);

(3) Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện đề tài, nếu là đề tài có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước; Giấy xác nhận kết quả nghiên cứu đối với đề tài do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu.

(4) Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đã được chỉnh sửa sau nghiệm thu, đánh giá.

(5) Các minh chứng về hiệu quả áp dụng kết quả đề tài tại các cơ quan, đơn vị, đối tượng quản lý và tác động của kết quả đề tài tới các cơ quan, đơn vị hoặc có tác động to lớn đến các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh trong phạm vi đề nghị công nhận (ví dụ: đối với phạm vi cơ sở như trong phạm vi huyện, thành phố là các minh chứng về ảnh hưởng tới công tác chuyên môn của các phòng ban, đơn vị thuộc UBND huyện, thành phố và các doanh nghiệp, HTX trên địa bàn huyện; phạm vi ảnh hưởng trong sở, ban, ngành là ảnh hưởng tới các cơ quan, đơn vị thuộc sở, ngành; các đối tượng chịu sự quản lý của sở, ban, ngành,...; các minh chứng gồm: hợp đồng chuyển giao, các báo cáo, văn bản xác nhận của tổ chức ứng dụng, các văn bản triển khai; kỷ yếu hội thảo, hội nghị khoa học (nếu có)...

Cơ quan, đơn vị, địa phương xác nhận việc ứng dụng đề tài được áp dụng trong thực tiễn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xác nhận của mình.

b) Hồ sơ đề nghị công nhận trong tỉnh, toàn quốc

(1) Hồ sơ đề nghị công nhận cấp cơ sở

(2) Văn bản đề nghị của cấp cơ sở đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài trên địa bàn tỉnh và toàn quốc (ghi rõ năm đề nghị); văn bản công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài tại cơ sở.

(3) Các minh chứng kết quả đề tài có ảnh hưởng trực tiếp đối với nhiều cơ quan hành chính cấp tỉnh; nhiều đơn vị hành chính (cấp huyện) trên địa bàn tỉnh hoặc có tác động to lớn đến các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh trong phạm vi tỉnh, toàn quốc).

2. Trình tự công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài

(1) Tiếp nhận hồ sơ

Bộ phận được giao trách nhiệm tiếp nhận, tham mưu hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài; tiến hành rà soát, đối chiếu tính hợp lệ hồ sơ theo quy định; tổng hợp và trình Hội đồng xem xét, đánh giá.

(2) Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài

Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng trong đó quy định cách thức để đánh giá đề tài có tính mới, hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cho phù hợp làm căn cứ để người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền tặng danh hiệu thi đua công nhận (*cấp cơ sở có thể tham khảo phiếu nhận xét đánh giá trong biểu mẫu A2-DGHD kèm theo*).

3. Công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của đề tài tại cơ sở

- Các thành viên Hội đồng cấp cơ sở xem xét hồ sơ, đánh giá từng điều kiện về công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài.

- Đề xuất đề tài đủ điều kiện công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng tại cơ sở và đề xuất đề tài đủ điều kiện công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh và toàn quốc (nếu có).

- Bộ phận Thường trực của Hội đồng khoa học cấp cơ sở căn cứ kết quả đánh giá và đề xuất của Hội đồng, hoàn chỉnh hồ sơ trình người đứng đầu ban hành văn bản công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài trong phạm vi cấp cơ sở; hoàn thiện hồ sơ gửi văn bản đề xuất xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng đề tài trong tỉnh, toàn quốc (nếu có).

Lưu ý: đề tài đề nghị công nhận hiệu quả, phạm vi áp dụng là nhiệm vụ khoa học công nghệ theo quy định tại khoản 4, khoản 5, khoản 8 Điều 3 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP. Đề tài đề nghị công nhận hiệu quả, phạm vi áp dụng là đề tài đã được nghiệm thu theo Luật khoa học và công nghệ và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Ngoài các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia, cấp bộ, cấp tỉnh thực hiện trên địa bàn tỉnh. Các đề tài do cá nhân, tổ chức tự đầu tư nghiên cứu phải được đánh giá và thẩm định kết quả theo hướng dẫn tại Thông tư số 02/2015/TT-BKHCN ngày 06/3/2015 quy định việc đánh giá và thẩm định kết quả thực hiện đề tài không sử dụng ngân sách nhà nước; đối với các đề tài sử dụng ngân sách nhà nước phải được nghiệm thu đánh giá thông qua Hội đồng khoa học của cơ quan đơn vị quản lý kinh phí theo quy định (*căn cứ theo quy định, đối với các đề tài do Trung tâm y tế và các đơn vị trực thuộc đóng trên địa bàn huyện là chủ trì đề nghị UBND các huyện, thành phố hướng dẫn các đơn vị thực hiện việc nghiệm thu đánh giá theo quy định đối với nhiệm vụ KH&CN sử dụng NSNN của đơn vị quản lý kinh phí thực hiện; đối với nhiệm vụ do cá nhân, đơn vị tự nghiên cứu thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2015/TT-BKHCN và đề tài phải đáp ứng khoản 4, khoản 5, khoản 8 Điều 3 Nghị định số*

08/2014/NĐ-CP).

4. Công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài trong tỉnh và toàn quốc

- Đối với đề tài sử dụng NSNN cấp tỉnh, cấp quốc gia, cấp bộ triển khai trên địa bàn tỉnh Sơn La đã được Hội đồng tư vấn nghiệm thu cấp tỉnh, cấp bộ nhất trí nghiệm thu từ mức đạt yêu cầu trở lên và đã được công nhận kết quả nghiên cứu (đối với nhiệm vụ đã kết thúc) thì được công nhận hiệu quả và phạm vi áp dụng trong tỉnh không phải thông qua Hội đồng khoa học cấp tỉnh xét công nhận; đề tài do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu đã được đánh giá và thẩm định kết quả thì được Hội đồng đánh giá kết quả thực hiện đề tài xem xét công nhận hiệu quả và phạm vi áp dụng trong tỉnh, toàn quốc.

- Đối với đề tài tại cơ sở thực hiện từ ngân sách nhà nước:

+ Các thành viên Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh của đề tài xem xét hồ sơ, đánh giá từng điều kiện về công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi áp dụng đề tài trong tỉnh và toàn quốc.

+ Đề xuất đề tài đủ điều kiện công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trong tỉnh và toàn quốc.

- Sở Khoa học và Công nghệ - cơ quan thường trực của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh, toàn quốc của đề tài căn cứ kết quả đánh giá và đề xuất của Hội đồng, hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài trong tỉnh và toàn quốc.

IV. TRƯỜNG HỢP ĐẶC CÁCH

Các trường hợp đạt giải nhất, nhì, ba trong các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học - kỹ thuật cấp tỉnh, toàn quốc; được tặng Bằng lao động tuổi trẻ sáng tạo của Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; được tặng Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; được tặng Bằng Chứng nhận giải thưởng khoa học và công nghệ do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan nhà nước khác ở Trung ương, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định tặng, không phải thông qua họp Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến. Tác giả (đồng tác giả) gửi bản sao các tài liệu, giấy tờ chứng minh về đạt kết quả nêu trên và gửi về cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ) để báo cáo trong các kỳ họp Hội đồng.

V. CÁCH THỨC TIẾP NHẬN HỒ SƠ

- Cơ quan Thường trực Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài (gọi là Cơ quan Thường trực Hội đồng) là Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan Thường trực Hội đồng có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ và chỉ tiếp nhận khi đã nhận được công văn đề nghị và hồ sơ đính kèm trên hệ thống quản lý văn bản của tỉnh. Các tài liệu có thể nộp trực tiếp gồm: đơn yêu cầu công nhận sáng kiến, tài liệu minh chứng sáng kiến đã được áp dụng có hiệu quả (đối với sáng kiến); báo tổng hợp kết quả thực hiện đề tài, tài liệu chứng minh

đề tài đã được áp dụng hiệu quả trên thực tiễn (đối với đề tài).

- Hồ sơ giấy theo công văn đề nghị sau khi được gửi qua hệ thống quản lý văn bản của tỉnh có thể nộp trực tiếp đến Cơ quan Thường trực Hội đồng trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày ban hành công văn.

- Cơ quan Thường trực Hội đồng từ chối tiếp nhận bằng văn bản đối với các trường hợp chưa nhận được hồ sơ giấy, đã yêu cầu bổ sung tài liệu nhưng hồ sơ chưa hợp lệ hoặc hồ sơ không đáp ứng các nguyên tắc xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng sáng kiến, đề tài theo quy định tại Mục II Hướng dẫn này.

- Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu và lập Phiếu tiếp nhận hồ sơ giao cho cơ quan, tổ chức nộp hồ sơ.

- Cơ quan Thường trực Hội đồng chuyên Tổ giúp việc Hội đồng hoặc giao thư ký rà soát, thẩm định, phân loại hồ sơ trước khi trình Hội đồng đánh giá theo quy định.

Trên đây là Hướng dẫn xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; Hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học và công nghệ, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Sơn La. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh đề nghị các cơ quan, tổ chức có liên quan gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để thống nhất giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy tỉnh Sơn La;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Sơn La;
- Văn phòng UBND tỉnh Sơn La;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các Đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - CN Sơn La;
- Đài Phát thanh - Truyền hình Sơn La;
- Báo Sơn La;
- Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh;
- Liên hiệp các hội Khoa học kỹ thuật tỉnh Sơn La;
- Các Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Sơn La;
- Các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.
- Tập thể lãnh đạo Sở KH&CN;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Trung tâm HTKNĐMST (đăng tin);
- Lưu: VT, QLKH&CN.PH.(01).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Ngọc Bắc

HỘI ĐỒNG
.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng ... năm 2024

**PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG,
KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG TRONG PHẠM VI CƠ SỞ CỦA SÁNG KIẾN**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên sáng kiến:

.....

2. Tác giả (đồng tác giả) sáng kiến:

3. Đơn vị công tác:

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Tiêu chí đánh giá Đạt/Không đạt	Lý do không đạt
Hiệu quả áp dụng		
Việc áp dụng sáng kiến đã đem lại hiệu quả kinh tế (nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm thời gian, giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh...) hoặc hiệu quả xã hội, môi trường (nâng cao chất lượng hoạt động cơ sở, cải thiện điều kiện sống, điều kiện làm việc, bảo vệ sức khỏe con người, nâng cao điều kiện an toàn lao động, bảo vệ môi trường, nâng cao ý thức trách nhiệm của người lao động; giữ vững quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội,...) cao hơn so với trước khi áp dụng giải pháp của sáng kiến		
Khả năng nhân rộng		
Sáng kiến có khả năng được nhiều đơn vị khác áp dụng, nhận chuyển giao áp dụng (ít nhất 20% đơn vị trực thuộc trở lên); Sáng kiến lần đầu tiên được áp dụng trên địa bàn cấp công nhận, có thể ứng dụng, lan tỏa cho đơn vị khác (dự kiến ảnh hưởng đến 50% cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp cơ sở công nhận sáng kiến...) hoặc sáng kiến có tác dụng và ảnh hưởng to lớn đến các lĩnh vực		

vực kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh đối với các sáng kiến có tính đặc thù tại từng cơ quan, đơn vị (<i>số liệu được thể hiện trong các báo cáo thuyết minh sáng kiến và các tài liệu minh chứng kèm theo</i>)		
---	--	--

III. NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ CHUNG:

.....

.....

.....

.....

Đề nghị:

Đồng ý công nhận trong cơ sở

☐

Không đồng ý

☐

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

HỘI ĐỒNG
.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng ... năm 2024

**PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN; CÔNG NHẬN
HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG TRONG PHẠM VI CƠ SỞ
CỦA SÁNG KIẾN**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên sáng kiến:

.....

2. Tác giả (đồng tác giả) sáng kiến:

3. Đơn vị công tác:

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Tiêu chí đánh giá Đạt/Không đạt	Lý do không đạt
Tính mới		
Không trùng với nội dung của giải pháp trong đơn đăng ký sáng kiến nộp trước;		
Chưa bị bộc lộ công khai trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật đến mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay được;		
Không trùng với giải pháp của người khác đã được áp dụng hoặc áp dụng thử, hoặc đưa vào kế hoạch áp dụng, phổ biến hoặc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng, phổ biến;		
Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện.		
Hiệu quả áp dụng		
Việc áp dụng sáng kiến đã đem lại hiệu quả kinh tế (nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm thời gian, giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh...) hoặc hiệu quả xã hội, môi trường (nâng cao chất lượng hoạt động cơ sở, cải thiện điều kiện sống, điều kiện làm việc, bảo vệ sức		

khỏe con người, nâng cao điều kiện an toàn lao động, bảo vệ môi trường, nâng cao ý thức trách nhiệm của người lao động; giữ vững quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội,...) cao hơn so với trước khi áp dụng giải pháp của sáng kiến		
Khả năng nhân rộng		
Sáng kiến có khả năng được nhiều đơn vị khác áp dụng, nhận chuyển giao áp dụng (ít nhất 20% đơn vị trực thuộc trở lên); Sáng kiến lần đầu tiên được áp dụng trên địa bàn cấp công nhận, có thể ứng dụng, lan tỏa cho đơn vị khác (dự kiến ảnh hưởng đến 50% cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp cơ sở công nhận sáng kiến...) hoặc sáng kiến có tác dụng và ảnh hưởng to lớn đến các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh đối với các sáng kiến có tính đặc thù tại từng cơ quan, đơn vị (<i>số liệu được thể hiện trong các báo cáo thuyết minh sáng kiến và các tài liệu minh chứng kèm theo</i>)		

III. NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ CHUNG:

.....

.....

.....

.....

Đề nghị:

Đồng ý công nhận sáng kiến ☐

Đồng ý công nhận hiệu quả, khả năng nhân rộng trong cơ sở ☐

Không đồng ý ☐

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

A3-ĐGHD

HỘI ĐỒNG
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng ... năm 2024

**PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG,
PHẠM VI ẢNH HƯỞNG TRONG PHẠM VI CƠ SỞ CỦA ĐỀ TÀI**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên đề tài:

2. Chủ nhiệm đề tài và thành viên chính:

3. Đơn vị công tác:

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Tiêu chí đánh giá Đạt/Không đạt	Lý do không đạt
Hiệu quả áp dụng		
Kết quả đề tài đóng góp cho việc xây dựng chủ trương, chính sách, pháp luật hoặc (có tác động làm chuyển biến nhận thức của xã hội) và tác động đối với ngành, lĩnh vực khoa học (đóng góp mới, mở ra hướng nghiên cứu mới thông qua các công trình công bố ở trong và ngoài nước. Kết quả đề tài có đóng góp vào việc phát triển lý thuyết, lý luận hiện có. Kết quả được ứng dụng trong thực tiễn, tác động về kinh tế, xã hội và môi trường; hiệu quả kinh tế trực tiếp; tạo ngành nghề mới, tạo việc làm, cải thiện môi trường Kết quả đào tạo nguồn nhân lực cho tỉnh. Kết quả nghiên cứu được ứng dụng vào sản xuất kinh doanh làm tăng khả năng cạnh tranh về giá thành và chất lượng sản phẩm...		
Phạm vi ảnh hưởng trong phạm vi cơ sở		
Kết quả đề tài tạo ra sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường trong tỉnh (nêu tên và nhu cầu khách hàng cụ thể).		

Kết quả nghiên cứu được ứng dụng vào sản xuất kinh doanh của các cơ sở sản xuất đóng trên địa bàn huyện, thành phố trở lên; có thể ứng dụng, nhân rộng tại các cơ quan, đơn vị, cơ sở sản xuất đóng trên địa bàn huyện, thành phố.

Chủ trương, chính sách, pháp luật là kết quả đề tài được các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh ban hành thực hiện.

Đề tài sự ảnh hưởng, tác động đến công tác chuyên môn, nghiệp vụ, hoạt động của cơ quan cấp công nhận hoặc đối tượng quản lý của cấp công nhận...

III. NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ CHUNG:

.....

.....

.....

.....

Đề nghị:

Đồng ý công nhận trong phạm vi cơ sở

☐

Không đồng ý

☐

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(Ký và ghi rõ họ tên)